| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRÙNG KHÁNH**<br>**TỈNH CAO BẰNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 117/2022/ HS-ST
Ngày 21 - 11 - 2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông La Văn Viên.
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Khoa và ông Hoàng Văn Dự.
***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nông Văn Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:*** Bà Ma Kim Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 115/2022/TLST - HS ngày 19 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn T**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 13 tháng 10 năm 1984 tại xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Trồng Trọt; Con ông Nguyễn Văn C và bà Hoàng Thị O, đều đã chết; Vợ: Lý Thị H, sinh năm 1992; Con: Nguyễn Thị Quỳnh A, sinh năm 2015; Tiền án; Tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

**2. Nông Công N**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12 tháng 3 năm 1987 tại xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Trồng Trọt; Con ông Nông Công Q, sinh năm 1947 và bà Nông Thị M, sinh năm 1955; Vợ: Nông Thị X, sinh năm 1993; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án; Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

**3. Đinh Ích H**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 15 tháng 12 năm 1983 tại xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn:

12/12; Nghề nghiệp: Trồng Trọt; Con ông Đinh Ích Đ, sinh năm 1951; Con bà Đinh Thị A, sinh năm 1951; Vợ: Hoàng Thị P, sinh năm 1988; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án; Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

**- Bị hại:** Công ty Cổ phần khoáng sản T Cao Bằng. Người đại diện theo pháp luật là bà Phạm Thị Hoài P- Giám đốc; Người được ủy quyền tham gia tố tụng là ông Lương Quang A- Nhân viên bảo vệ của công ty; địa chỉ: xóm B, xã Đ, huyện T, Cao Bằng. *Có mặt.*

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ngô Văn T, sinh năm 1983; trú tại xóm N, xã Đ, huyện T, Cao Bằng. *Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.*

2. Vũ Sỹ T, sinh năm 1978; trú tại xóm P, xã Đ, huyện T, Cao Bằng. *Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.*

3. Lý Thị H, sinh năm 1992; trú tại xóm B, xã C, huyện T, Cao Bằng. *Có mặt.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/8/2022, Công an xã Đ, huyện T tiếp nhận tin tố giác của Lương Quang A, sinh năm 1978, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, là nhân viên bảo vệ của Công ty cổ phần khoáng sản T Cao Bằng về việc ngày 01 và ngày 02/8/2022, tại bãi quặng xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng bị kẻ gian cắt trộm dây điện cao thế và sàn giá đỡ dây điện là tài sản của Công ty cổ phần khoáng sản T Cao Bằng.

Cùng ngày 02/8/2022, Cơ quan chức năng tiến hành điều tra, xác định đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp là Nguyễn Văn T, sinh năm 1984, trú tại xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nông Công N, sinh năm 1987, trú tại xóm P, xã C, huyện T và Đinh Ích H, sinh năm 1983, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T. Tạm giữ đối với Nguyễn Văn T 3.300.000đ (Ba triệu ba trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A01 Core, số IMEI: 352287564092960/01, số IMEI 2: 355811964092960/01; Nông Công N, 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J5, số IMEI 1: 355079081733037/01, số IMEI 2: 355080081733035/01; Đinh Ích H, 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C12, số IMEI 1: 869532057688790, số IMEI 2: 869532057688782. Vật chứng thu giữ đối với Vũ Sỹ T, sinh năm 1978, trú tại xóm P, xã Đ, huyện T, 01 thanh sắt được hàn từ nhiều thanh sắt với nhau dài 3,5 mét, rộng 0,6 mét; 02 tủ sắt, tủ cao 1,46 mét, chiều rộng 0,8 mét, đáy rộng 0,45 mét; 03 thanh sắt hình chữ V hình không xác định; nhôm dạng dây có nhiều độ dài khác nhau, đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh ra lệnh giữ và bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn T, Nông Công N về hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 03/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, tiến hành tạm giữ tài sản đối với Ngô Văn T, sinh năm 1983, tạm trú tại xóm N, xã Đ, huyện T gồm: 72,2 Kg kim loại (sắt) có nhiều hình dạng, kích thước khác nhau, sắt đã qua sử dụng; 137 Kg kim loại (nhôm) có dạng dây màu bạc, lõi dây gồm 07 sợi nhỏ xoắn đan xen. Tiến hành cân số vật chứng tạm giữ đối với Vũ Sỹ T, tại trụ sở Công an xã Đ có khối lượng 413 Kg.

Cùng ngày 03/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đưa Nguyễn Văn T, Nông Công N đến hiện trường xác định vị trí nơi xảy ra 02 vụ trộm cắp tài xảy ngày 01 và 02/8/2022. Kết quả xác định hiện trường xảy ra vụ án là tuyến dây điện từ cột điện vị trí số 01 đến cột điện vị trí số 03, tại khu vực đồi K thuộc xóm B, xã Đ, huyện T có chiều dài 123 mét. Vị trí số 01: Có 02 cột điện gần chân núi, ký hiệu "BTTN LT12C" và "BTTN LT 12B"; Vị trí số 02: Có 02 cột điện gần chân núi, ký hiệu "BTTN LT12C"; Vị trí số 03: Có 02 cột điện gần chân núi nhất cách mốc 6,3 mét, cột có ký hiệu " B77N LT12B" giữa 02 cột có 02 trạm biến áp được đặt trên thanh kim loại nối giữa 02 cột trạm biến áp đặt gần mốc nhất, có các sợi dây đã bị cắt cụt.

Ngày 03/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T, tại xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Kết quả khám xét thu giữ: 01 chiếc túi màu xanh rêu, kích thước 15 cm x 15 cm, cao 30 cm, túi vải bên trong có: 01 chiếc máy bắn ốc vít bằng kim loại có gắn dây; 01 cục pin màu đen trắng là loại pin của máy bắn ốc vít; 01 kìm cắt bằng kim loại có cán nhựa màu xanh lam; 01 kìm cắt bằng kim loại có cán nhựa màu vàng; 01 dao dọc giấy màu nhựa da cam đã hoen rỉ; 04 cờ lê bằng kim loại, có kích thước khác nhau; 01 móc treo ròng rọc màu đỏ, bằng kim loại; 01 chiếc tua vít bằng kim loại; 16 cái bu lông bằng kim loại, có kích thước khác nhau; 02 bộ chân trèo cột điện bằng kim loại; 01 chiếc kìm cộng lực màu xanh; 01 mỏ lét bằng kim loại; 06 áo khoác, 03 quần màu cam, có lô gô Tổng công ty Điện lực M, công ty Điện lực T, Công ty Điện lực C; 01 mũ nhựa màu vàng; 13 tấm biển bằng kim loại có các chữ "Điện lực Trùng Khánh"; 02 bu lông ốc vít có ký hiệu "TH 5,6"; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave S màu trắng, vàng, đen, biển kiểm soát 11K1 - 029.98, số máy: 4355702, số khung: 243835; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 002012 mang tên Nguyễn Văn T. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Công N, tại xóm P, xã C, huyện T. Kết quả khám xét: Không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 04/8/2022, tại trụ sở Công an xã Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành tạm giữ đối với Đinh Ích H 01 xe ba bánh không biển kiểm soát; trên vỏ máy có chữ "DAYANG"; phần ốp nhựa thân xe có chữ "DY 250 ZH - 7A"; nhiều bộ phận có chữ Trung Quốc; xe đã qua sử dụng và 03 thanh sắt hình chữ "V" (xà đỡ dây điện) có khối lượng 107 Kg.

Ngày 24/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành khám xét chỗ ở của Đinh Ích H, tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Kết quả khám xét: Thu giữ 01 đầu súng bắn ốc cỡ 27 mm.

Ngày 05/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T định giá tài sản trộm cắp ngày 01 và ngày 02/8/2022. Hội đồng Định giá tài sản

trong tố tụng hình sự huyện T, tỉnh Cao Bằng kết luận định giá tài sản số 49 ngày 10/8/2022, kết luận: Các đoạn dây cáp điện bằng nhôm màu bạc, khối lượng 137 Kg có trị giá 3.699.000đ (ba triệu sáu trăm chín mươi chín nghìn đồng); Các vật kim loại (sắt) có gắn sứ, khối lượng 72,2 Kg trị giá 505.000đ (năm trăm linh năm nghìn đồng). Tổng trị giá tài sản trộm cắp ngày 01/8/2022 có trị giá 4.204.000đ (bốn triệu hai trăm linh bốn nghìn đồng); Kết luận định giá tài sản số 50 ngày 10/8/2022, kết luận: 01 ghế sắt được hàn từ nhiều thanh sắt (ghế thao tác) kích thước 3,5 x 0,6 mét, có khối lượng 109 Kg, có giá trị: 763.000đ (bảy trăm sáu mươi ba nghìn đồng); Các thanh sắt ghế thao tác, có khối lượng 108 Kg, có trị giá 756.000đ (bảy trăm năm mươi sáu nghìn đồng); 03 thanh sắt chữ "V" có khối lượng 107 Kg, có trị giá 749.000đ (bảy trăm bốn mươi chín nghìn đồng); 02 tủ sắt (tủ vỏ trạm biến áp) có khối lượng 131 Kg, có trị giá 917.000đ (chín trăm mười bảy nghìn đồng); Các đoạn dây cáp điện bằng nhôm, có khối lượng 66 Kg, trị giá 1.782.000đ (một triệu bảy trăm tám mươi hai nghìn đồng). Tổng trị giá tài sản trộm cắp ngày 02/8/2022, có trị giá 4.967.000đ (bốn triệu chín trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Quá trình điều tra đã xác định được Nguyễn Văn T có bằng Trung cấp chuyên ngành xây lắp điện. Năm 2008, làm thợ xây lắp điện thuộc Công ty xây lắp điện 4, huyện Đ - Hà Nội. Đến năm 2014, T về nhà và thường xuyên được Điện lực huyện T thuê đi xây lắp, kéo đường dây điện trên địa bàn huyện T. T biết tại bãi quặng trên đồi thuộc xóm B, xã Đ, huyện T có các cột điện và đường dây điện cũ của Công ty khai thác quặng. Ngày 26/7/2022, T gọi điện và nhắn tin cho Đinh Ích H hỏi thông tin về đường dây điện và được H cho biết bãi quặng đã ngừng khai thác từ lâu. T nảy sinh ý định trộm cắp, nên rủ H cùng đi trộm cắp nhưng H từ chối.

Khoảng 11 giờ ngày 01/8/2022, Nông Công N đến nhà T chơi. Qua nói chuyện, T rủ N cùng đi trộm cắp dây điện. N đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày, T chuẩn bị 01 túi vải bên trong có chứa kìm, mỏ lết và các dụng cụ tháo lắp, 01 bộ chân trèo cột điện. T mặc 01 bộ quần áo của ngành Điện lực và đưa cho N mặc 01 chiếc áo của ngành Điện lực rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 029.98 chở N từ nhà tại xã C đến nhà ông Ngô Văn T, sinh năm 1983, tạm trú tại xóm N, xã Đ, huyện T là người thu mua phế liệu, để xin số điện thoại và hẹn T khi nào xong việc sẽ gọi điện cho T đến chân đèo K mua phế liệu. Sau đó, T chở N đi đến bãi quặng tại xóm B, xã Đ, huyện T. Tại đây, T trèo lên cột cắt 03 dây điện và tháo các bi cầu sứ và sứ chuối xuống đất. N ở dưới thu gom lại một chỗ. Sau đó, cả hai cuộn 03 cuộn dây điện thành hình tròn. N điều khiển xe mô tô vận chuyển 02 chuyến dây điện bằng nhôm và các ti cầu sứ, sứ chuối xuống gần đường quốc lộ tại chân đèo K. T gọi điện thoại cho T đến mua phế liệu. Khoảng 16 giờ cùng ngày, T đến cân số nhôm có khối lượng 137 Kg, sắt 72,2 Kg và trả cho T 2.472.000đ (hai triệu bốn trăm bảy mươi hai nghìn đồng). Sau đó, cả hai đi về nhà, T rủ N sáng hôm sau đi trộm cắp tiếp. N đồng ý. Đến tối cùng ngày, T gọi điện cho Đinh Ích H hỏi mượn đầu khẩu súng bắn ốc cỡ 27mm và tiếp tục rủ H đi trộm cắp. H nhất trí cho mượn đầu khẩu súng bắn ốc nhưng không tham gia.

Khoảng 06 giờ 30 ngày 02/8/2022, T điều khiển xe mô tô chở N từ nhà đến lán chăn nuôi của Đinh Ích H, tại xóm Đ, xã Đ, huyện T mượn đầu khẩu súng bắn ốc 27mm và hẹn H khoảng 11 giờ cùng ngày lấy xe ba gác đến bãi quặng chở nhôm, sắt đi bán. H đồng ý. Sau khi đến bãi quặng, T và N mỗi người trèo lên 01 cột điện có gắn trạm biến áp (vị trí số 03). T dùng đầu khẩu súng bắn ốc 27mm; N dùng kìm và cờ lê tháo các ốc vít và ba xà đỡ dây gồm 04 thanh sắt, 01 ghế thao tác, các thanh sắt đỡ ghế thao tác và 02 tủ biến áp và các đoạn dây nhôm nối từ đỉnh cột điện xuống trạm biến áp. Sau khi tháo và cắt xong, T và N dùng xe mô tô chở số tài sản đã tháo và cắt được đến bãi đất trống gần đường mòn lên núi. T gọi điện cho H. Khoảng 11 giờ cùng ngày, H điều khiển xe ba gác đến chở các tài sản trộm cắp được đến bán cho ông Vũ Sỹ T, sinh năm 1978, trú tại xóm P, xã Đ, huyện T, cân có khối lượng gần 400 Kg. Còn 03 thanh xà bằng sắt hình chữ V, H xin T đem về làm giàn bí. Ông T trả cho T 2.780.000đ (hai triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng). T mua đồ ăn và bia đến lán chăn nuôi của H ăn uống. Tại đây, T trả tiền công vận chuyển cho H 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Khoảng 13 giờ cùng ngày, T chở N về nhà và đưa cho N 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng) là tiền của 02 vụ trộm (ngày 01, 02/8/2022). Số tiền còn lại T giữ. Đến chiều tối ngày 02/8/2022, T bị Công an xã Đ, huyện T triệu tập. Tại đây, T đã thành khẩn khai báo toàn bộ sự việc và tự nguyện giao nộp 3.300.000 đồng.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra đã làm rõ, ngày 14/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại tài sản cho đại diện bị hại là Lương Quang A; Ngày 20/9/2022, trả lại số tài sản tạm giữ khi khám xét cho bà Lý Thị H (là vợ của bị cáo Nguyễn Văn T).

Tại bản cáo trạng số 118/CT-VKSTK ngày 18 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nông Công N và Đinh Ích H ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội, việc truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mục đích trộm cắp tài sản là để có tiền chi tiêu cá nhân, các bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, ông Lương Quang A trình bày: Nội dung vụ việc như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu cũng như được làm rõ tại phiên tòa hôm nay. Qua trao đổi với Giám đốc công ty thống nhất yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 40.000.000 đồng để khắc phục phần nào. Về hình phạt: Đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại phiên tòa, bà Lý Thị H trình bày: Tôi là vợ của bị cáo T, tôi xin trình bày về nguồn gốc chiếc xe mô tô mà Công an tạm giữ với chồng tôi như sau: Toàn bộ tiền mua xe là của tôi tích góp được đưa cho chồng đi mua, thời điểm đó tôi chưa biết đi xe máy nên tôi cho chồng đứng tên các giấy tờ xe, việc chồng tôi sử dụng chiếc xe để thực hiện tội phạm tôi không biết, đây là chiếc xe duy nhất mà gia đình

có để phục vụ việc đi lại, đưa đón con đi học. Mong Tòa trả lại chiếc xe cho tôi, tôi không có ý kiến gì thêm.

Tại Cơ quan điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt ngày 18/11/2022, ông Ngô Văn T trình bày: Tôi đề nghị các bị cáo phải trả lại cho tôi số tiền mà tôi đã bỏ ra để mua tài sản với các bị cáo vì khi mua tôi không biết đó là tài sản trộm cắp. Ngoài ra, không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại Cơ quan điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt ngày 10/11/2022 ông Vũ Sỹ T thừa nhận không biết tài sản mua với các bị cáo là tài sản trộm cắp và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền đã bỏ ra để mua tài sản trộm cắp với các bị cáo.

Tại phần kết luận và tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nông Công N và Đinh Ích H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*, đề nghị:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự (Áp dụng chung cho cả 02 bị cáo T, N). Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T, mức án từ 12 đến 18 tháng tù; Xử phạt bị cáo Nông Công N, mức án từ 09 đến 15 tháng tù.

- Áp dụng dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Ích H, mức án 06 đến 12 tháng tù.

* Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng đảm bảo thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 túi màu xanh rêu; 02 chiếc áo; 01 chiếc quần màu cam có lô gô ngành điện lực.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 súng bắn ốc cầm tay có gắn pin màu đen, nhãn hiệu Makita; 01 kìm cộng lực bằng kim loại có cán màu xanh, trên bề mặt có số "450 và số 18" kìm có kích thước ( 45 x 07) cm; 01 kim bằng kim loại có cán màu xanh - đen; 01 cờ lê cỡ 27, cờ lê bằng kim loại; 01 mỏ lét bằng kim loại; 01 bu lông gắn đầu súng bắn ốc cỡ 24mm; 01 bộ chân trèo cột điện bằng kim loại; 03 điện thoại di động (02 chiếc SAMSUNG, 01 chiếc Realme) tạm giữ đối với các bị cáo T, N, H; 01 xe mô tô 03 bánh không biển kiểm soát (tạm giữ đối với bị cáo Đinh Ích H).

- Trả lại cho ông Ngô Văn T, số tiền 2.472.000đ (là số tiền tạm giữ đối với T, N, H);

Đối với số tiền còn lại 2.780.000đ (tiền phạm tội mà có) ông Vũ Sỹ T không đề nghị trả lại nên trả lại cho: Nguyễn Văn T, số tiền 1.388.000đ; Nông Công N, số tiền 1.140.000đ; Đinh Ích H, số tiền 500.000đ. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, màu trắng-vàng-đen, biển kiểm soát 11K1-029.98: Đây là tài sản chung của bà Lý Thị H và bị cáo T, tuy nhiên gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là gia đình đang thờ cúng liệt sĩ nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu một phần hai giá trị chiếc xe sung công quỹ nhà nước.

*Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 586, 587 và 589 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của các bị cáo T, N và đại diện bị hại tại phiên tòa. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nông Công N phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho Công ty cổ phần khoáng sản T với tổng số tiền là 40.000.000 đồng (mỗi bị cáo phải bồi thường 20.000.000 đồng).

* Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo Nguyễn Văn T, Nông Công N mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Đinh Ích H không có ý kiến gì.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm:

Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T, Nông Công N và Đinh Ích H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được. Cụ thể:

Sau khi xác định đường dây điện tại bãi quặng của Công ty cổ phần khoáng sản T Cao Bằng, thuộc địa phận xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng không có điện chạy qua, trong hai ngày 01 và 02 tháng 8 năm 2022, Nguyễn Văn T, sinh năm 1984, trú tại xóm B, xã C, huyện T và Nông Công N, sinh năm 1987, trú tại xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng và Đinh Ích H, sinh năm 1983, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T có hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Khoảng 13 giờ 00 ngày 01/8/2022, Nguyễn Văn T và Nông Công N có hành vi cắt trộm dây điện cao thế và các ti cầu sứ, sứ chuỗi có trị giá 4.204.000đ (bốn triệu hai trăm linh bốn nghìn đồng) đem đi bán.

Khoảng 06 giờ 30 ngày 02/8/2022, Nguyễn Văn T và Nông Công N tiếp tục tháo trộm ghế thao tác, thanh đỡ ghế, 02 tủ hạ thế, 03 thanh xà và các đoạn dây

nhôm có tổng trị giá 4.967.000đ (bốn triệu chín trăm sáu mươi bảy nghìn đồng). Do đã có hẹn từ trước nên đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Đinh Ích H, sinh năm 1983, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T đi xe ba gác đến hiện trường để cùng T và N chở số tài sản trộm cắp được đem đi bán.

Do vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nông Công N và Đinh Ích H đã cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*"**Điều 173. Tội trộm cắp tài sản***

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

…"

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và hình phạt đối với các bị cáo:

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nông Công N và Đinh Ích H không có tiền án, tiền sự; tuy nhiên các bị cáo đều là người sử dụng trái phép chất ma túy nên là người có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi trộm cắp của mình và tỏ ra ăn năn hối cải; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ *"người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* và *"Người phạm tội là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn"* quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với cả 03 bị cáo.

Bị cáo Đinh Ích H được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"*.

Gia đình bị cáo Nguyễn Văn T đang thờ cúng liệt sĩ Nguyễn Văn A nên bị cáo T được áp dụng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đinh Ích H không có tình tiết tăng nặng.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nông Công N có hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản mà giá trị tài sản trộm cắp từ 2.000.000 đồng trở lên đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Do vậy, các bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng *"Phạm tội 02 lần trở lên"* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn T là người giữ vai trò chính, là người chuẩn bị các công cụ phạm tội, rủ rê các bị cáo khác cùng thực hiện tội phạm nên bị cáo phải chịu mức án cao nhất trong vụ án; bị cáo Nông Công N là người giúp sức tích cực, khi được bị cáo T rủ đi trộm cắp tài sản đã đồng ý và tích cực giúp sức thực hiện tội phạm nên bị cáo N phải chịu mức án tương xứng với vai trò của mình; bị cáo Đinh Ích H là người giúp sức giữ vai trò không đáng kể trong vụ án, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của các bị cáo, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Nông Công N là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nên được chấp nhận.

Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo Đinh Ích H từ 06 - 12 tháng tù là nặng, bị cáo là người giúp sức giữ vai trò không đáng kể trong vụ án, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

Đối với đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 súng bắn ốc cầm tay có gắn pin màu đen, nhãn hiệu Makita; 01 kìm cộng lực bằng kim loại có cán màu xanh, trên bề mặt có số "450 và số 18" kìm có kích thước ( 45 x 07) cm; 01 kim bằng kim loại có cán màu xanh - đen; 01 cờ lê cỡ 27, cờ lê bằng kim loại; 01 mỏ lét bằng kim loại; 01 bu lông gắn đầu súng bắn ốc cỡ 24mm; 01 bộ chân trèo cột điện bằng kim loại. Hội đồng xét xử thấy rằng đây là các công cụ, phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy vì trong hồ sơ vụ án không có văn bản nào xác nhận tình trạng hiện tại của các công cụ trên.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, các bị cáo làm nghề trồng trọt không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 thùng cát tông được niêm phong trên bề mặt thùng ghi: vật chứng (các công cụ phạm tội) vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 01 và 02/8/2022. *Đây là các công cụ mà các bị cáo sử dụng để thực hiện tội phạm, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.*

- 01 điện thoại di động tạm giữ của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động tạm giữ của Nông Công N; 01 điện thoại di động tạm giữ của Đinh Ích H. *Các điện thoại các bị cáo đã sử dụng để liên lạc thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.*

- Số tiền 3.300.000 đồng tạm giữ đối với Nguyễn Văn T; Số tiền 1.700.000 đồng tạm giữ đối với Nông Công N *(đây là tiền do phạm tội mà có, cần khấu trừ để bồi thường cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngô Văn T).*

- Số tiền 500.000 đồng tạm giữ đối với Đinh Ích H *(trả lại cho bị cáo do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Sỹ T không yêu cầu trả lại).*

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, màu trắng-vàng-đen, biển kiểm soát 11K1-029.98. *Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, mặc dù chiếc xe đăng ký tên của bị cáo T nhưng tiền mua xe là do vợ của bị cáo là bà Lý Thị H đưa cho, việc bị cáo T sử dụng chiếc xe để thực hiện tội phạm bà H không biết, đây là chiếc xe duy nhất mà gia đình có để phục vụ việc đi lại, đưa đón con đi học. Do vậy cần trả lại chiếc xe cho bà Lý Thị H.*

- 01 xe ba bánh sử dụng động cơ xăng có gắn thùng chở hàng phía sau, xe không có biển kiểm soát. *Chiếc xe bị cáo H sử dụng để thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.*

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngô Văn T yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 2.472.000 đồng. Xét yêu cầu của ông T là có căn cứ nên buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Nông Công N phải trả lại số tiền trên cho ông T (mỗi bị cáo phải trả số tiền 1.236.000 đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền đã tạm giữ đối với các bị cáo.

Bị hại: Công ty Cổ phần khoáng sản T Cao Bằng. Người đại diện theo pháp luật là bà Phạm Thị Hoài P- Giám đốc; Người được ủy quyền tham gia tố tụng là ông Lương Quang A- Nhân viên bảo vệ của công ty yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho công ty số tiền 40.000.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo Nguyễn Văn T và Nông Công N nhất trí bồi thường cho công ty với số tiền là 40.000.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng). Sau khi khấu trừ vào số tiền đã tạm giữ, các bị cáo còn phải bồi thường số tiền cụ thể như sau: Bị cáo Nguyễn Văn T còn phải bồi thường 17.936.000 đồng; bị cáo Nông Công N còn phải bồi thường 19.536.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Sỹ T không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường. Xét thấy đây là quyền tự định đoạt về tài sản của ông T nên Hội đồng xét xử không xem xét. Sau này nếu có yêu cầu có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

[8] Các nhận định khác: Đối với Ngô Văn T, Vũ Sỹ T, quá trình mua bán không biết tài sản do trộm cắp được mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không đề nghị xử lý đối với những người trên trong vụ án này là đúng theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nông Công N và Đinh Ích H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T. Xử

phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 02/8/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo N. Xử phạt bị cáo Nông Công N 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 02/8/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H. Xử phạt bị cáo Đinh Ích H 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 24/8/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 thùng cát tông được niêm phong trên bề mặt thùng ghi: vật chứng (các công cụ phạm tội) vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 01 và 02/8/2022.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động tạm giữ của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động tạm giữ của Nông Công N; 01 điện thoại di động tạm giữ của Đinh Ích H; 01 xe ba bánh sử dụng động cơ xăng có gắn thùng chở hàng phía sau, xe không có biển kiểm soát.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lý Thị H, sinh năm 1992; trú tại xóm B, xã C, huyện T, Cao Bằng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, màu trắng-vàng-đen, biển kiểm soát 11K1-029.98.

- Trả lại cho bị cáo Đinh Ích H số tiền 500.000 đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án về phần án phí.

- Khấu trừ số tiền 3.300.000 đồng tạm giữ đối với bị cáo T, 1.700.000 đồng tạm giữ đối với bị cáo N để bồi thường cho ông Ngô Văn T và Công ty cổ phần khoáng sản Tây Giang Cao Bằng.

*Xác nhận số vật chứng, tài sản trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận ngày 19/10/2022.*

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 584, 585, 586, 587 và 589 Bộ luật dân sự:

- Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Nông Công N phải liên đới bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngô Văn T, sinh năm 1983; trú tại N, xã Đ, huyện T, Cao Bằng số tiền 2.472.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường 1.236.000 đồng). Số tiền các bị cáo phải bồi thường được khấu trừ từ số tiền đã tạm giữ đối với các bị cáo.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Nông Công N phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại là Công ty cổ phần khoáng sản T Cao Bằng với tổng số tiền là 40.000.000 đồng (mỗi bị cáo phải bồi thường 20.000.000 đồng). Sau khi khấu trừ từ số tiền đã tạm giữ đối với các bị cáo, các bị cáo còn phải bồi thường số tiền cụ thể như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn T còn phải bồi thường tiếp số tiền: 17.936.000 đồng.

Bị cáo Nông Công N còn phải bồi thường tiếp số tiền: 19.536.000 đồng.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Nông Công N và Đinh Ích H mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn T còn phải chịu 896.800 đồng, bị cáo Nông Công N phải chịu 976.800 đồng tiền án phí dân sự có giá ngạch để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các bị cáo; bị hại; Những người có QLNVLQ;
- Lưu HS vụ án; Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**La Văn Viên**